

Số: 276/KH-CDKTKT-KT&ĐBCLGD

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện rà soát, hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng
Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật

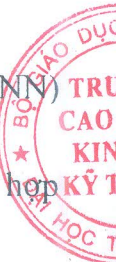
Căn cứ Thông tư số 28/2017-BLĐT BXH, ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội về việc quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (TT-28). Trên cơ sở hệ thống tài liệu, dữ liệu bảo đảm chất lượng đã có, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng kế hoạch, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng như sau:

1. Mục tiêu

- Xây dựng và vận hành Hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp (GDNN) của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật - Đại học Thái nguyên theo nội dung TT-28.
- Xây dựng chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng chung toàn Trường phù hợp cho từng giai đoạn; xây dựng mục tiêu chất lượng từng đơn vị trong Trường.
- Cụ thể hóa hệ thống quy trình công tác, thống nhất các biểu mẫu, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực.
- Thực hiện rà soát hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng GDNN.
- Đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.
- Báo cáo với cơ quan cấp trên, các cơ quan quản lý nhà nước theo yêu cầu.

2. Công cụ

- Biểu mẫu theo Thông tư số 28/2017-BLĐT BXH, ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội và các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp (TCGDNN).
- Tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/12/2017/TT-BLĐT BXH, ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.
- Hướng dẫn đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định tham khảo chi tiết tại Công văn số 23/TCGDNN-KĐCL, ngày 26/01/2018 của TCGDNN.
- Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL, ngày 25/3/2019 của TCGDNN về hướng dẫn đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở GDNN đối với trường trung cấp, cao đẳng.
- Công văn số 1690/TCGDNN-KĐCL, ngày 23/7/2018 của TCGDNN về hướng dẫn đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng.



3. Quy trình thực hiện

1. Rà soát danh sách, thành lập hội đồng.
2. Rà soát nội dung chính sách chất lượng.
3. Xây dựng mục tiêu chất lượng năm học; kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học.
4. Xây dựng mục tiêu chất lượng năm học của các đơn vị; kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của các đơn vị trực thuộc Trường.
5. Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng.
6. Xây dựng quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng.
 - Xác định lĩnh vực quản lý theo tiêu chí kiểm định chất lượng.
 - Nghiên cứu xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý.
 - Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể.
7. Rà soát, đánh giá hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.
8. Thực hiện cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.
9. Thực hiện chế độ báo cáo các cơ quan quản lý có thẩm quyền.

4. Nhiệm vụ chung

4.1. Đối với hội đồng

- Xây dựng kế hoạch “Thực hiện rà soát hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng” trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- Xây dựng chính sách chất lượng Nhà trường; xây dựng mục tiêu chất lượng năm học; xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học.
- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng mục tiêu chất lượng của đơn vị; kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng đơn vị.
- Triển khai kế hoạch xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng và tổ chức nghiệm thu.
- Rà soát, đánh giá hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.
- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.

4.2. Đối với các phòng, trung tâm, khoa trực thuộc

- Xây dựng kế hoạch mục tiêu chất lượng; kế hoạch thực hiện mục tiêu đơn vị; quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng.
- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị.
- Tổ chức, quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về các hoạt động ĐBCL của đơn vị.

5. Phân công nhiệm vụ, thời gian thực hiện

| TT | Nội dung thực hiện | Thời gian | Đơn vị phụ trách | Đơn vị chỉ đạo, phối hợp |
|----|---|--------------|------------------|--------------------------|
| 1 | Xây dựng kế hoạch, rà soát danh sách Hội đồng | Tháng 4/2021 | Phòng KT&ĐBCLGD | Hiệu trưởng phê duyệt |

| | | | | |
|----|---|----------------|--|---|
| 2 | Xây dựng chính sách chất lượng Trường | Tháng 4/2021 | Phòng KT&ĐBCLGD | Hội đồng; Các đơn vị đóng góp ý kiến; Hiệu trưởng phê duyệt |
| 3 | Triển khai xây dựng quy trình/ công cụ bảo đảm chất lượng | Tháng 4/2021 | Phòng KT&ĐBCLGD; Các đơn vị | Hội đồng; Các đơn vị đóng góp ý kiến; Hiệu trưởng phê duyệt |
| 4 | Thực hiện xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng | Tháng 5-8/2021 | Các thành viên; Đơn vị được phân công | Hiệu trưởng |
| 5 | Triển khai xây dựng sổ tay chất lượng | Tháng 6/2021 | Phòng KT&ĐBCLGD | Hội đồng; Các đơn vị đóng góp ý kiến; Hiệu trưởng phê duyệt |
| 6 | Xây dựng mục tiêu chất lượng năm học Trường | Tháng 8/2021 | Phòng KT&ĐBCLGD | Hội đồng; Các đơn vị đóng góp ý kiến; Hiệu trưởng phê duyệt |
| 7 | Xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học Trường | Tháng 8/2021 | Các thành viên; Đơn vị được phân công | Hội đồng; Hiệu trưởng phê duyệt |
| 8 | Các đơn vị xây dựng mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2021-2022 | Tháng 8/2021 | Các thành viên trong đơn vị | Lãnh đạo các đơn vị |
| 9 | Rà soát hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng | Tháng 8/2021 | Hội đồng; Phòng KT&ĐBCLGD; Phòng Tổng hợp; | Hội đồng |
| 10 | Hoàn thiện sổ tay bảo đảm chất lượng | Tháng 10/2021 | Phòng KT&ĐBCLGD; Các đơn vị liên quan | Hội đồng |
| 11 | Báo cáo Hội đồng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng | Tháng 11/2021 | Phòng KT&ĐBCLGD | Hội đồng |
| 12 | Thực hiện báo cáo các cơ quan quản lý có thẩm quyền | Tháng 12 | Phòng KT&ĐBCLGD | Hiệu trưởng |
| 13 | Thực hiện cải tiến | Tháng 1 | Hội đồng | Các đơn vị |

Nơi nhận:

- Ban KT&ĐBCLGD-ĐHTN (b/c);
- Ban Giám hiệu (b/c);
- Các phòng, trung tâm, khoa (thực hiện);
- Phòng Tổng hợp: đăng website;
- Lưu: VT, Phòng KT&ĐBCLGD.



TS. Ngô Xuân Hoàng